

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 của Chính phủ và Kế hoạch số 73-KH/TU ngày 30/01/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả

Thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Kế hoạch số 07-KH/TW ngày 27/11/2017 của Bộ Chính trị thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW; Nghị quyết số 56/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về việc tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 của Chính phủ); Kế hoạch số 73-KH/TU ngày 30/01/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả (sau đây gọi tắt Kế hoạch số 73-KH/TU ngày 30/01/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy); UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 của Chính phủ và Kế hoạch số 73-KH/TU ngày 30/01/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; với các nội dung sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

Cụ thể hóa và triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 của Chính phủ, Kế hoạch số 73-KH/TU ngày 30/01/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy trong việc tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

a) Tổ chức quán triệt sâu sắc và thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các Nghị quyết, Kế hoạch và Chương trình hành động của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Ban Thường vụ Tỉnh ủy tạo chuyển biến rõ rệt về nhận thức, hành động của lãnh đạo, công chức, viên chức và người lao động các cấp, các ngành và toàn thể nhân dân trong tỉnh về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

b) Xác định và phân công nhiệm vụ cụ thể để các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống cơ quan hành chính các cấp tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo các nội dung nhiệm vụ của Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 của Chính phủ, Kế hoạch số 73-KH/TU ngày 30/01/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các quy định có liên quan.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền

a) Các sở, ngành, địa phương tiếp tục nghiên cứu, quán triệt và thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Kế hoạch số 07-KH/TW ngày 27/11/2017 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 56/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội, Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 của Chính phủ và Kế hoạch số 73-KH/TU ngày 30/01/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; tạo chuyển biến rõ rệt về nhận thức, hành động của lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động các cấp, các ngành và toàn thể nhân dân trong tỉnh.

b) Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Thanh Hóa, các đơn vị báo chí, thông tấn, truyền thông của tỉnh, của Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh và các đơn vị liên quan thực hiện các chương trình phát thanh, truyền hình, đưa tin để phổ biến, nâng cao nhận thức và kiến thức về việc tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị nói chung và các cơ quan hành chính các cấp trong tỉnh nói riêng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

2. Tiếp tục hoàn thiện chính sách, pháp luật về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Các sở, ban, ngành có trách nhiệm rà soát, cập nhật các quy định của Trung ương, của UBND tỉnh về tổ chức bộ máy hành chính liên quan đến ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý cần sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới, chuẩn bị hồ sơ, báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp).

Thời gian hoàn thành: Quý III/2018.

b) Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan trên cơ sở kết quả rà soát của các sở, ngành, địa phương, tổng hợp các văn bản quy phạm pháp luật về tổ chức bộ máy hành chính liên quan đến ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi tinh quản lý cần sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới, bảo đảm thực hiện có hiệu quả nguyên tắc một cơ quan, tổ chức làm nhiều việc nhưng một việc chỉ giao cho một cơ quan, tổ chức chủ trì thực hiện và chịu trách nhiệm chính; thực hiện phân quyền, phân cấp, ủy quyền mạnh mẽ, hợp lý giữa UBND tỉnh với các sở, ngành; giữa UBND tỉnh, các sở, ngành với chính quyền địa phương các cấp và giữa các cấp chính quyền địa phương, trình UBND tỉnh quyết định hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền quyết định. Đối với các nội dung cần

được tiếp tục tổng kết, nghiên cứu thì phải xác định rõ lộ trình sửa đổi, bổ sung, ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật tương ứng hoặc kiến nghị, đề xuất.

Thời gian hoàn thành: Quý IV/2018.

c) Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan:

- Rà soát cụ thể hóa Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương, các văn bản của Trung ương về nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của các sở, ban, ngành cấp tỉnh, của UBND cấp huyện, cấp xã; xây dựng quy định cơ chế phân cấp, ủy quyền và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khi được phân cấp, ủy quyền giữa chính quyền cấp tỉnh đến cơ sở.

Thời gian hoàn thành: Quý IV/2018.

- Trên cơ sở quy định của Chính phủ tại Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ Trung ương, tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện để thu hút người có đức, có tài vào làm việc trong các cơ quan hành chính nhà nước của tỉnh bảo đảm công khai, minh bạch, dân chủ.

Thời gian hoàn thành: Quý IV/2018.

d) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

- Căn cứ các quy định của Chính phủ, nghiên cứu xây dựng quy định của UBND tỉnh về việc khoán kinh phí đối với một số hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội.

Thời gian hoàn thành: Quý IV/2018.

- Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung các quy định về phân bổ ngân sách chi thường xuyên đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức trong hệ thống chính trị của tỉnh theo hướng gắn với nhiệm vụ được giao và sản phẩm đầu ra.

Thời gian hoàn thành: Năm 2019.

3. Về tổ chức, sắp xếp các cơ quan trong bộ máy hành chính nhà nước

a) Các sở, ngành cấp tỉnh trên cơ sở các quy định của Trung ương và kết quả rà soát tại điểm a, khoản 2, Mục II Kế hoạch này, thực hiện việc rà soát, xây dựng phương án kiện toàn lại chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của sở, đề xuất giảm số lượng các phòng chuyên môn, nghiệp vụ trên cơ sở sáp nhập, hợp nhất các phòng có chức năng, nhiệm vụ tương đồng. Giảm đầu mối các chi cục, tổ chức hành chính trực thuộc trên cơ sở sáp nhập, hợp nhất các chi cục, tổ chức có chức năng, nhiệm vụ tương đồng.

- Trên cơ sở các quy định của pháp luật Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng phương án thực hiện việc hợp nhất trạm thú y, trạm bảo vệ thực vật và trạm khuyến nông cấp huyện thành trung tâm dịch vụ nông nghiệp trực thuộc UBND cấp huyện và chuyển một số chức năng, nhiệm vụ về quản lý nhà nước ở các đơn vị này về phòng nông nghiệp (hoặc phòng kinh tế) cấp huyện. Tổ chức lại các cơ quan quản lý nhà nước tương ứng ở cấp tỉnh, đưa chức năng quản lý nhà nước của các cơ quan này về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Thực hiện việc sáp nhập Phòng Trồng trọt và Chi cục Bảo vệ

thực vật; Phòng Chăn nuôi và Chi cục Thú y; Phòng Nuôi trồng thủy sản và Chi cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản; Chi cục Kiểm lâm và Chi cục Lâm nghiệp; Chi cục Đê điều và Phòng, chống lụt bão và Chi cục Thủy lợi.

Thời gian hoàn thành: Quý IV/2018.

- Sở Tài nguyên và Môi trường rà soát chức năng, nhiệm vụ và sắp xếp lại tổ chức bộ máy Trung tâm phát triển quỹ đất theo quy định.

Thời gian hoàn thành: Quý III/2018.

- Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh, Văn phòng HĐND tỉnh xây dựng Đề án hợp nhất Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, Văn phòng HĐND và Văn phòng UBND tỉnh thành một văn phòng tham mưu, giúp việc chung; trước mắt nghiên cứu hợp nhất Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Văn phòng HĐND tỉnh.

Thời gian thực hiện và hoàn thành: Từ năm 2018 đến trước năm 2020.

- Các sở, ngành không có đơn vị trực thuộc (ban, chi cục hoặc tương đương) chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ nghiên cứu đề xuất giảm số lượng các phòng chuyên môn, nghiệp vụ trên cơ sở sáp nhập, hợp nhất các phòng có chức năng, nhiệm vụ tương đồng.

Thời gian hoàn thành: Quý IV/2018.

b) Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ động rà soát, sắp xếp, giảm các tổ chức phối hợp liên ngành, ban quản lý dự án, nhất là các tổ chức có bộ phận giúp việc chuyên trách; báo cáo UBND tỉnh qua Sở Nội vụ.

Thời gian thực hiện: Quý III/2018.

c) Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các cơ quan, đơn vị được giao biên chế thực hiện tinh giản biên chế theo lộ trình, giảm số lượng cấp phó của các đơn vị, tổ chức thuộc phạm vi quản lý, bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế tại cơ quan mình và quy định của Trung ương, của tỉnh.

- Giám đốc các sở, Trưởng các ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh thực hiện nghiêm về số lượng cấp phó quy định tại Quyết định số 4512/QĐ-UBND quy định khung số lượng cấp phó các phòng, ban, đơn vị thuộc và trực thuộc các sở, cơ quan ngang sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh; Quyết định số 4513/QĐ-UBND quy định khung số lượng cấp phó các phòng, ban, đơn vị thuộc đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh; Quyết định số 4514/QĐ-UBND quy định khung số lượng cấp phó các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Trong thời gian thực hiện sắp xếp lại, số lượng cấp phó của các phòng, ban, đơn vị thuộc đơn vị sự nghiệp công lập do sáp nhập, hợp nhất có thể cao hơn quy định, nhưng khi có cấp phó nghỉ hưu hoặc điều chuyển công tác thì không được bổ sung; đồng thời phải xây dựng phương án cụ thể thực hiện điều chuyển, sắp xếp lại số lượng cấp phó trong thời hạn tối đa 3 năm kể từ ngày sáp

nhập, hợp nhất; trường hợp điều chuyển giữ chức vụ thấp hơn thì được bảo lưu phụ cấp chức vụ đến hết thời hạn bổ nhiệm.

- Trên cơ sở đề cương báo cáo của Sở Nội vụ, các cơ quan, địa phương xây dựng báo cáo kết quả việc thành lập mới các đơn vị trực thuộc; việc bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương, xây dựng phương án xử lý đối với việc thành lập, bổ nhiệm sai quy định; báo cáo UBND tỉnh qua Sở Nội vụ.

Thời gian hoàn thành: Trước ngày 30/5/2018.

d) Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

- Tiếp tục hoàn thành việc xây dựng đề án vị trí việc làm tại các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2018.

- Tiếp tục thực hiện đề án sắp xếp, sáp nhập các thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Chỉ thị số 12-CT/TU ngày 25/10/2017 và Đề án của UBND tỉnh.

Thời gian thực hiện: Trước ngày 30/4/2018.

- Khảo sát, nghiên cứu và đề xuất xây dựng Đề án sáp nhập, tăng quy mô đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã ở nơi có điều kiện.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2019.

- Thực hiện khoán kinh phí chi phụ cấp cho người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2019.

- Rà soát sửa đổi, bổ sung các quy định về quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng; điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, miễn nhiệm, cho thôi giữ chức, đình chỉ chức vụ, khen thưởng, kỷ luật... và thực hiện chính sách đối với cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2019.

- Phối hợp với các sở, ngành, địa phương, tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo việc tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, chuyên nghiệp; mở rộng và tổ chức thực hiện có hiệu quả mô hình trung tâm phục vụ hành chính công, cơ chế một cửa, một cửa liên thông từ cấp tỉnh đến cấp chính quyền cơ sở.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2018.

đ) Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tiếp tục tham mưu hiệu quả trong việc triển khai xây dựng chính quyền điện tử, đô thị thông minh tỉnh Thanh Hóa.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2018.

e) UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ động sơ kết và tiếp tục thực hiện mô hình tự quản ở cộng đồng dân cư thôn, tổ dân phố.

Thời gian thực hiện và hoàn thành: Năm 2018 - 2019.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ động tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Kế hoạch này trong các cơ quan, đơn vị trực thuộc gắn với việc học tập, phổ biến các Nghị quyết của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII.

Trước ngày 25/4/2018, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ được giao, xây dựng và ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 của Chính phủ, Kế hoạch số 73-KH/TU ngày 30/01/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch của UBND tỉnh gắn với việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Chính phủ, Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; báo cáo UBND tỉnh qua Sở Nội vụ.

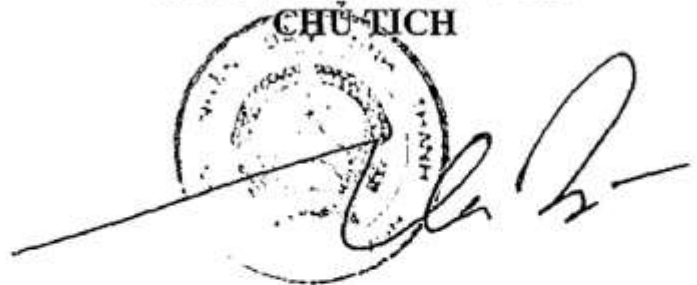
Căn cứ các giải pháp, nhiệm vụ được phân công trong Kế hoạch này, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố cụ thể hóa thành các nhiệm vụ trong kế hoạch công tác hàng năm, bố trí đủ nguồn nhân lực và các điều kiện để thực hiện nhiệm vụ được giao chủ trì, đảm bảo hoàn thành chất lượng và đúng tiến độ theo thời gian quy định; đề xuất UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) điều chỉnh những nội dung, nhiệm vụ do thực tế phát sinh phù hợp với các mục tiêu, yêu cầu trong Chương trình hành động của Chính phủ, Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Các cơ quan liên quan phải tích cực phối hợp với các cơ quan chủ trì để hoàn thành nhiệm vụ. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Sở Nội vụ trước ngày 15/11 hàng năm, để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

2. Giao Sở Nội vụ làm đơn vị đầu mối, đôn đốc, kiểm tra các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện Kế hoạch này; định kỳ 06 tháng, hàng năm tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện và đề xuất với UBND tỉnh giải quyết những vấn đề vướng mắc, phát sinh, đảm bảo Kế hoạch được thực hiện đồng bộ và hiệu quả./.

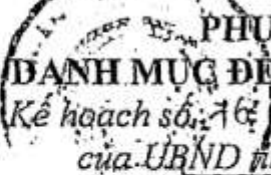
Nơi nhận:

- Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Bộ Nội vụ (để b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (để b/c);
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể cấp tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, THKH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

The image shows a circular official stamp of the Provincial People's Committee with a signature written over it. The signature is in black ink and appears to be 'Nguyễn Đình Xứng'.

Nguyễn Đình Xứng


PHỤ LỤC
DANH MỤC ĐỀ ÁN, NHIỆM VỤ
 (Kèm theo Kế hoạch số: 76 /KH-UBND ngày 05 /4/2018
 của UBND tỉnh Thanh Hóa)

| Stt | Tên đề án, nhiệm vụ | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Sản phẩm hoàn thành | Thời gian hoàn thành |
|-----|---|---|-------------------------------------|---------------------|----------------------|
| 1 | Rà soát, cập nhật các quy định của Trung ương, của UBND tỉnh về tổ chức bộ máy hành chính liên quan đến ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý cần sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới. | Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện | Sở Tư pháp, Sở Nội vụ | Báo cáo | Trong năm 2018 |
| 2 | Rà soát cụ thể hóa Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương, các văn bản của Trung ương về nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của các sở, ban, ngành cấp tỉnh, của UBND cấp huyện, cấp xã; xây dựng quy định cơ chế phân cấp, ủy quyền và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khi được phân cấp, ủy quyền giữa chính quyền cấp tỉnh đến cơ sở. | Sở Tư pháp | Sở Nội vụ, Các cơ quan có liên quan | Báo cáo Quy định | Quý IV/2018 |
| 3 | Xây dựng Kế hoạch thực hiện Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ để thu hút người có đức, có tài vào làm việc trong các cơ quan hành chính nhà nước của tỉnh bảo đảm công khai, minh bạch, dân chủ. | Sở Nội vụ | Các cơ quan có liên quan | Kế hoạch | Quý IV/2018 |
| 4 | Xây dựng quy định của UBND tỉnh về việc khoán kinh phí đối với một số hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội. | Sở Tài chính | Các cơ quan có liên quan | Quy định | Quý IV/2018 |
| 5 | Sửa đổi, bổ sung các quy định về phân bổ ngân sách chi thường xuyên đối với các cơ quan, đơn | Sở Tài chính | Các cơ quan có liên quan | Quy định | Năm 2019 |

| | | | | | |
|----|---|---|---|-------------------|--------------------------------|
| | vi, tổ chức trong hệ thống chính trị của tỉnh theo hướng gắn với nhiệm vụ được giao và sản phẩm đầu ra. | | | | |
| 6 | Rà soát, xây dựng Phương án kiện toàn lại chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở, đề xuất giảm số lượng các phòng chuyên môn, nghiệp vụ trên cơ sở sáp nhập, hợp nhất các phòng có chức năng, nhiệm vụ tương đồng. Giảm đầu mối các Chi cục, tổ chức hành chính trực thuộc trên cơ sở sáp nhập, hợp nhất các Chi cục, tổ chức có chức năng, nhiệm vụ tương đồng. | Các sở, ban, ngành cấp tỉnh | Sở Nội vụ | Báo cáo Phương án | Quý IV/2018 |
| 7 | Rà soát chức năng, nhiệm vụ và sắp xếp lại tổ chức bộ máy Trung tâm phát triển quỹ đất theo quy định. | Sở Tài nguyên và Môi trường | Các cơ quan có liên quan | Báo cáo Phương án | Quý III/2018 |
| 8 | Xây dựng Đề án hợp nhất Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, Văn phòng HĐND và Văn phòng UBND thành một văn phòng tham mưu, giúp việc chung. | Sở Nội vụ | Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, Văn phòng HĐND và Văn phòng UBND tỉnh | Đề án | Từ năm 2018 đến trước năm 2020 |
| 9 | Rà soát, sắp xếp, giảm các tổ chức phối hợp liên ngành, ban quản lý dự án, nhất là các tổ chức có bộ phận giúp việc chuyên trách. | Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện | Sở Nội vụ | Báo cáo | Quý IV/2018 |
| 10 | Báo cáo kết quả việc thành lập mới các đơn vị trực thuộc; việc bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương, xây dựng Phương án xử lý đối với việc thành lập, bổ nhiệm sai quy định. | Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện | Sở Nội vụ | Báo cáo | Trước ngày 30/5/2018 |
| 11 | Tiếp tục thực hiện Đề án sắp xếp, sáp nhập các thôn, tổ dân | Sở Nội vụ | Các cơ quan có liên quan | Báo cáo Tờ trình | Trước ngày 30/4/2018 |

| | | | | | |
|----|---|-------------------------------|---|-----------------------|-------------|
| | phổ trên địa bàn tỉnh theo tinh thần Chỉ thị 12-CT/TU ngày 25/10/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. | | | | |
| 12 | Xây dựng Đề án sáp nhập, tăng quy mô đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã ở nơi có điều kiện. | Sở Nội vụ | Các cơ quan có liên quan | Quy định | Năm 2019 |
| 13 | Thực hiện khoán kinh phí chi phụ cấp cho người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố. | Sở Nội vụ | Các cơ quan có liên quan | Quy định | Năm 2019 |
| 14 | Rà soát sửa đổi bổ sung các quy định về quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng; điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, miễn nhiệm, cho thôi giữ chức, đình chỉ chức vụ, khen thưởng, kỷ luật... và thực hiện chính sách đối với cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh. | Sở Nội vụ | Các cơ quan có liên quan | Quy định | Năm 2019 |
| 15 | Chủ động sơ kết và tiếp tục thực hiện mô hình tự quản ở cộng đồng dân cư thôn, tổ dân phố. | UBND huyện, thị xã, thành phố | Sở Nội vụ | Báo cáo | 2018 - 2019 |
| 16 | Tiếp tục hoàn thành việc xây dựng Đề án vị trí việc làm tại các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh. | Sở Nội vụ | Các cơ quan có liên quan | Văn bản của UBND tỉnh | Từ năm 2018 |
| 17 | Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, chuyên nghiệp; mở rộng và tổ chức thực hiện có hiệu quả mô hình trung tâm phục vụ hành chính công, cơ chế một cửa, một cửa liên thông từ cấp tỉnh đến cấp chính quyền cơ sở. | Sở Nội vụ | Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện | Văn bản của UBND tỉnh | Từ năm 2018 |
| 18 | Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả trong việc xây dựng chính quyền điện tử, đô thị thông minh | Sở Thông tin và Truyền thông | Các cơ quan có liên quan | Văn bản của UBND tỉnh | Từ năm 2018 |

| | | | | | |
|----|--|-----------|---|-----------------------|-------------|
| | tỉnh Thanh Hóa. | | | | |
| 19 | Thực hiện nghiêm, quyết liệt việc tinh giản biên chế theo lộ trình tại các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các cơ quan, đơn vị được giao biên chế công chức hành chính và số lượng người làm việc. | Sở Nội vụ | Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện, các cơ quan, đơn vị được giao biên chế | Văn bản của UBND tỉnh | Từ năm 2018 |